

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TAMANKIDS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TAMANKIDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAMANKIDS DEVELOPMENT & INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TAMANKIDS DEVELOPMENT CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109729337

**3. Ngày thành lập:** 06/08/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 1A6, ngõ 25, đường Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0862751688

Fax:

Email: tamankids@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất đồ chơi, trò chơi                                                                              | 3240        |
| 2.  | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                | 4764(Chính) |
| 3.  | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                        | 4771        |
| 4.  | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                 | 4772        |
| 5.  | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh                                          | 4774        |
| 6.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ                        | 4781        |
| 7.  | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                | 4782        |
| 8.  | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ                                                     | 4784        |
| 9.  | Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ                                                     | 4785        |
| 10. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ                                                              | 4789        |
| 11. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động Đấu giá)                               | 4799        |
| 12. | Bán buôn thực phẩm                                                                                      | 4632        |
| 13. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                          | 4723        |
| 14. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>+ Đại lý bán hàng hóa<br>+ Môi giới mua bán hàng hóa | 4610        |

|     |                                                                                                                                 |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 15. | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết :<br>Cho thuê ô tô                                                                           | 7710 |
| 16. | Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí                                                                                   | 7721 |
| 17. | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                       | 7729 |
| 18. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                  | 7730 |
| 19. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                               | 4690 |
| 20. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                             | 4651 |
| 21. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                               | 4669 |
| 22. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>(trừ các loại nhà nước cấm)                           | 4620 |
| 23. | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                  | 4631 |
| 24. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp            | 4711 |
| 25. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                | 4633 |
| 26. | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo                                                                                           | 4634 |
| 27. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                              | 4652 |
| 28. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                 | 4659 |
| 29. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                         | 4663 |
| 30. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết:<br>Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                         | 4933 |
| 31. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay                        | 5229 |
| 32. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Khách sạn                                                                                | 5510 |
| 33. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>Chi tiết: Nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quầy bar, karaoke, vũ trường)  | 5610 |
| 34. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(không bao gồm kinh doanh quầy bar, karaoke, vũ trường)                                              | 5630 |
| 35. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán). | 6619 |
| 36. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).                                                           | 7020 |
| 37. | Quảng cáo                                                                                                                       | 7310 |
| 38. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                        | 7320 |
| 39. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                              | 4719 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 40. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4721 |
| 41. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4722 |
| 42. | Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lã trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4724 |
| 43. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7911 |
| 44. | Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa Kinh doanh lữ hành quốc tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 7912 |
| 45. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch<br>Chi tiết: - Cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao; - Cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; - Hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; - Hoạt động xúc tiến du lịch. | 7990 |
| 46. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8230 |
| 47. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: -Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8299 |
| 48. | Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4512 |
| 49. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4513 |
| 50. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4520 |
| 51. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>(Loại trừ hoạt động Đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4530 |
| 52. | Bán mô tô, xe máy<br>(Loại trừ hoạt động Đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4541 |
| 53. | Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4542 |
| 54. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br>(Loại trừ hoạt động Đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4543 |
| 55. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4741 |
| 56. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4742 |
| 57. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4751 |
| 58. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4752 |
| 59. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4753 |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 60. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 61. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                | 4761 |
| 62. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                              | 4763 |
| 63. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4762 |
| 64. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                 | 8560 |
| 65. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
 Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
 Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
 Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ TÂM \_\_\_\_\_ Giới tính: *Nữ*  
 Chức danh: *Giám đốc*  
 Sinh ngày: *10/10/1989* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*  
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*  
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *132035290*  
 Ngày cấp: *06/02/2007* Nơi cấp: *Công an tỉnh Phú Thọ*  
 Địa chỉ thường trú: *khu Đá Hen, Xã Đồng Lương, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam*  
 Địa chỉ liên lạc: *khu Đá Hen, Xã Đồng Lương, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội